

Số: 199/2019/QĐST-HNGĐ

Đồng Xoài, ngày 29 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 21 tháng 8 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 331/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019, về “*Chia tài sản khi ly hôn*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Hoàng T, sinh năm: 1983

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ 2, khu phố w, phường Tân Phú, T phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Bà Trương Thị Mỹ H, sinh năm: 1982

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ 2, khu phố w, phường Tân Phú, T phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Hoàng T được quyền quản lý và sử dụng 02 quyền sử dụng đất gồm:

+ Thửa đất số: 16c, tờ bản đồ số: 34, diện tích: 119,6m<sup>2</sup>; tọa lạc tại

phường Tân Phú, T phố Đồng Xoài; đất đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 358551, có số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 01647/QSDĐ/1381/QĐ-UB, do Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp cho hộ ông Hoàng T ngày 20 tháng 5 năm 2004.

+ Thừa đất số: 608, tờ bản đồ số: 34, diện tích: 465,4m<sup>2</sup>; tọa lạc tại phường Tân Phú, T phố Đồng Xoài, được điều chỉnh biến động vào ngày 26/02/2014 diện tích 78,7m<sup>2</sup>; đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 170507, có số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H02005/QSDĐ/6325/QĐ-UB, do Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp cho hộ ông Hoàng T ngày 18 tháng 10 năm 2006 cùng tài sản trên đất là căn nhà cấp 4C diện tích 70m<sup>2</sup>, có kết cấu: tường gạch 10cm, mái lợp tôn, nền gạch tàu.

- Ông Hoàng T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước, Phòng Giao dịch Thuận Lợi số tiền: 250.000.000 đồng và lãi suất theo hợp đồng tín dụng số: 5600-LAV-201901321/HĐTD ngày 10 tháng 5 năm 2019.

Sau khi trả nợ xong cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Phước thì ông T có trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được điều chỉnh và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Hoàng T phải chịu án phí là 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*), đã được miễn giảm ½ do ông T có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà ông T đã nộp là: 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số: 0001292, quyển số: 0026 ngày 13 tháng 8 năm 2019 thì ông T đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CCTHADS TP Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**